

CÁC ĐẶC TRƯNG VÀ NGUYÊN TẮC CƠ BẢN TRONG VIỆC GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG VÀ ĐẠI HỌC

Nguyễn Thị Thu Thoa, Huỳnh Tuấn Linh, Nguyễn Thị Huyền

Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP.HCM

TÓM TẮT

Quá trình hội nhập kinh tế thế giới đòi hỏi người lao động không chỉ giỏi chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mà còn phải là người hoàn thiện về mặt nhân cách, đạo đức. Để hoàn thành sứ mệnh này, một trong những nhiệm vụ quan trọng của công tác giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng là nâng cao công tác giáo dục các môn lý luận chính trị đối với sinh viên. Do vậy, để công tác giáo dục các môn lý luận chính trị đạt hiệu quả cao, đòi hỏi người giảng viên phải nắm vững các đặc trưng và các nguyên tắc cơ bản của nó.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

“Phi trí bất hưng”

Câu nói trên của người xưa vẫn đúng và vẫn còn có giá trị trong thời đại ngày nay – thời đại hội nhập kinh tế quốc tế. Ý nghĩa của câu nói trên cho thấy tầm quan trọng của công tác giáo dục với sự hưng thịnh của một quốc gia. Do vậy, Đảng ta đã khẳng định: “Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu”¹. Các trường đại học và cao đẳng, ngoài nhiệm vụ trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên môn, kiến thức nghề nghiệp thì việc uốn nắn cho sinh viên về các mặt tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và phát triển các kỹ năng sống, cũng như nâng cao năng lực tư duy lý luận cho sinh viên có ý nghĩa sống còn trong thời kỳ hội nhập hiện nay. Tư duy lý luận là trình độ cao của quá trình nhận thức, nó giúp con người nắm bắt được các quy luật vận động cũng như nắm bắt được cái bản chất bên trong của các sự vật, hiện tượng trong thế giới khách quan. Từ đó, nó giúp con người có thể nhận thức và hành động sáng tạo trong mọi hoạt động sống của mình. Để rèn luyện cho sinh viên có năng lực nhận thức và năng lực tư duy lý luận, đòi hỏi người giảng dạy lý luận chính trị phải nắm vững các đặc trưng và nguyên tắc cơ bản của nó.

2. CÁC ĐẶC TRƯNG VÀ CÁC NGUYÊN TẮC CƠ BẢN TRONG GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Hiện nay, ở nước ta việc nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy các môn lý luận chính trị nhằm thu hút sinh viên có thái độ yêu thích đối với các môn học này đang là vấn đề đặt ra cho các trường đại học, cao đẳng trong cả nước. Khi nghe đến môn học lý luận chính trị là hầu như các em sinh viên đều tỏ thái độ không mặn mà, nếu không muốn nó là thái độ thờ ơ, vô cảm. Thái độ đó cũng do một phần giảng viên của chúng ta tạo ra. Theo chúng tôi, hiện nay vẫn còn rất nhiều giờ giảng, giảng viên hầu như chỉ cầm cúi vào giáo trình, nhắc lại một cách giáo điều, máy móc những điều đã có, đã được ghi chép một cách đầy đủ, rõ ràng trong sách vở, tài liệu. Nhiều giờ học trôi qua trong sự nhàm chán, nặng nề nếu không muốn nói là tra tấn bởi giảng viên hầu như chỉ biết có lý thuyết suông, chỉ sử dụng một phương pháp giảng dạy hết sức đơn điệu “thầy đọc, trò chép”... dẫn đến bài giảng thiếu sức sống, sức hấp dẫn, sức thuyết phục, không sinh động, không tạo ra được sự hứng thú trong giờ học cho sinh viên đang là một hiện tượng khá phổ biến tại các trường đại học, cao đẳng, ở nước ta hiện nay. Hệ

quả tất yếu kéo theo đó là chất lượng, hiệu quả của công tác đào tạo, giảng dạy các môn lý luận chính trị yếu kém, thậm chí đôi khi còn phản tác dụng và tạo ra tâm lý ức chế, khiến căng, gò ép cho người học. Từ đó, đa số sinh viên cho rằng chính trị dường như là một lĩnh vực khô khan, thiếu sức sống, thiếu sức truyền cảm... Xuất phát từ quan niệm sai lầm này mà trong thực tế nhiều sinh viên đã đến với các bài học, bài thi các môn chính trị bằng một tâm lý “đổi phỏ”, chỉ chú trọng “học vẹt”, học “thuộc lòng”, miễn là qua được các kỳ thi, còn bản chất vấn đề thì hầu như không hiểu hoặc không cần hiểu, niềm đam mê hứng thú hầu như không có. Với quan niệm và tâm lý như vậy thì rõ ràng chất lượng, hiệu quả ở đây có lẽ là vấn đề đáng được báo động. Vậy, đâu là những nguyên nhân dẫn đến thực trạng nêu trên?

Thứ nhất, do đặc thù của bộ môn lý luận chính trị đã là rất khô khan, cứng nhắc, lại hết sức trừu tượng, khó tiếp thu nhưng thường được xếp vào chương trình học các năm thứ nhất, thứ hai khi mà sinh viên đang còn chập chững bước vào ghé nhà trường, tâm lý chưa ổn định, chưa quen với các phương pháp học ở đại học... Vì vậy, khiến cho công tác giảng dạy của giảng viên cũng như việc học của sinh viên gặp nhiều khó khăn, gây ra tâm lý chán nản của sinh viên đối với các môn học chính trị.

Thứ hai, hiện nay số giảng viên trẻ giảng dạy môn lý luận chính trị còn chiếm một tỷ lệ khá lớn trong các trường đại học, cao đẳng. Vì vậy, việc thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy cũng như vốn sống dường như là một hiện tượng phổ biến. Nhiều giảng viên trẻ nắm vững lý thuyết, giáo án, có phương pháp giảng dạy tốt, có khả năng sư phạm giỏi nhưng bài giảng vẫn chưa hay, vẫn còn thiếu sức thuyết phục, nguyên nhân cơ bản cũng chỉ nằm ở chỗ bài giảng thiếu tính thực tiễn, thiếu kinh nghiệm sống, thiếu đi cái “hơi thở” thực sự của đời sống kinh tế - chính trị - xã hội đã và đang diễn ra hàng ngày, hàng giờ xung quanh những quan điểm lý luận mà giảng viên trình bày. Tuy nhiên, đối với một số giảng viên lớn tuổi, từng trải hơn, già dặn hơn trong nghề thì có thể vốn sống, kinh nghiệm sống phong phú hơn. Qua đó, hàm lượng kinh nghiệm thực tiễn trong bài giảng, trong giáo án của họ có thể tăng lên và nhờ vậy giờ giảng của những giáo viên này sẽ phần nào thuyết phục hơn, có sức sống hơn. Tuy nhiên, ở đây chúng ta dễ bắt gặp một tình trạng cũng rất đáng lo ngại, có thể gọi tình trạng đó bằng cụm từ “xơ cứng, máy móc”. Sự xơ cứng, máy móc ở đây thể hiện ở chỗ các ví dụ thể hiện sự minh họa cho tính thực tiễn thường bị lặp đi lặp lại, thường ít được đổi mới. Một tình huống thực tiễn có thể được sử dụng cho nhiều bài giảng, minh họa cho nhiều nội dung. Điều này cũng sẽ gây ra sự nhàm chán, đôi lúc còn vô tình hạ thấp, làm tầm thường hóa những quan điểm lý luận sâu xa. Mặt khác, giảng viên lớn tuổi thường không sử dụng những phần mềm công nghệ thông tin trong dạy học, làm giảm đi sự hấp dẫn và hứng thú của sinh viên.

Thứ ba, một nguyên nhân khác khá quan trọng khiến cho việc giảng dạy lý luận chính trị chưa thực sự hiệu quả đó là sự lựa chọn và chất lọc thông tin để đưa vào bài giảng của giảng viên là chưa thật sự hiệu quả, mang tính thời sự... Chúng ta ai cũng biết trong đời sống thực tiễn của thời đại hội nhập quốc tế hiện nay có muôn vàn sự kiện, thông tin đang diễn ra hàng ngày, hàng giờ. Trong đó có biết bao những thông tin có ích, những thông tin vô bổ. Cái nào đúng, cái nào sai, cái nào là chân lý, cái nào là giả dối, cái nào nên dùng, cái nào nên vứt bỏ, đâu là cái mới, cái tiến bộ, hợp quy luật,... Hàng trăm, hàng nghìn câu hỏi hóc búa được

đặt ra, có biết bao nhiêu là vấn đề phải lựa chọn sàng lọc để có được một hình ảnh thực tiễn vừa hấp dẫn, sinh động, vừa đúng đắn, phù hợp với quan điểm đường lối. Vậy, đòi hỏi chúng ta phải biết lựa chọn, sàng lọc, phải biết “cắt tỉa” từ trong thực tiễn những gì là tinh túy nhất, những gì là bản chất nhất, linh hồn nhất để rồi tiếp tục cô đọng nó, hòa quyện nó một cách tự nhiên, hài hòa với những quan điểm lý luận vốn khô khan và trừu tượng. Đây là một việc làm vô cùng khó khăn và phức tạp, đòi hỏi ở người giảng viên chính trị không chỉ có sự cần cù, chăm chỉ, chịu khó, tích cực học hỏi, mà còn phải đòi hỏi có một sự nhạy cảm, thông minh, óc vận dụng sáng tạo, khiếu quan sát nhạy bén và trên hết là một khả năng tổng hợp, phân tích, khái quát hóa, trừu tượng hoá rất cao. Dĩ nhiên, người giảng viên chính trị nào cũng được đào tạo để có đủ khả năng hoàn thành công việc này, nhưng trong thực tế không phải ai cũng làm được. Và do không làm được, lại sẵn tâm lý ngại “đụng chạm”, ngại “tìm tòi” nên nhiều giảng viên đã áp lối tư duy cũ, cách dạy truyền thống, truyền đạt những gì đã có, đã viết trong giao trình, trong các tài liệu tham khảo... Do đó, bài giảng đã nặng nề lại càng thêm nặng nề hơn, nhàm chán lại càng thêm nhàm chán hơn, khô khan lại càng thêm khô khan hơn.

Ngoài ra, nhiệm vụ trọng tâm của việc giảng dạy các môn lý luận chính trị là xây dựng thế giới quan khoa học cho người học. Đó là toàn bộ hệ thống tri thức, lý luận chung nhất của con người về thế giới khách quan. Tuy vậy, để sinh viên có thể nắm bắt được kho tàng tri thức khổng lồ ấy thì nhiệm vụ cần thiết đối với người giảng viên là phải hoàn thiện, và luôn cải tiến phương pháp giảng dạy.

Trong thực tế, bất kỳ nghề nào cũng có phương pháp, kỹ nghệ riêng nhất định. Dạy học là một nghề đặc biệt, nó vừa là khoa học, vừa là một hoạt động nghệ thuật. Bởi lẽ, không phải bất kỳ một chuyên gia giỏi trong một lĩnh vực nào đó đều có thể truyền đạt những hiểu biết của mình cho người khác nắm bắt được. Do đó, muốn truyền đạt kiến thức, đặc biệt là kiến thức lý luận một cách có hệ thống và đem lại hiệu quả cao nhất thì đòi hỏi người truyền đạt phải nghiên cứu phương pháp giảng dạy. Phương pháp giảng dạy là một trong những yếu tố quan trọng và ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng đào tạo. Một phương pháp giảng dạy khoa học, phù hợp sẽ tạo điều kiện để giảng viên, và người học phát huy hết khả năng của mình trong việc truyền đạt, lĩnh hội kiến thức và phát triển tư duy. Một phương pháp giảng dạy khoa học sẽ làm thay đổi vai trò của người thầy, đồng thời tạo nên sự hứng thú, say mê và sáng tạo của người học. Phương pháp giảng dạy phải xuất phát từ đối tượng, phải phù hợp với từng đối tượng. Chính vì vậy, trong hệ thống các phương pháp người ta chia làm 3 loại phương pháp cơ bản: Phương pháp chung, phương pháp đặc thù và phương pháp riêng cho từng ngành khoa học nhất định. Việc áp dụng các phương pháp trên đây phù hợp với từng đối tượng, từng chuyên ngành sẽ mang lại hiệu quả tích cực trong quá trình giảng dạy; nếu không phương pháp chỉ là “công cụ hữu hình” không mang lại thành công trong hoạt động thực tiễn.

Tuy nhiên, trong phạm vi bài viết này, để hoạt động giảng dạy các môn lý luận chính trị có hiệu quả, ngoài việc phân tích các nguyên nhân, nắm bắt các đối tượng và áp dụng các phương pháp giảng dạy hợp lý thì bản thân người giảng dạy lý luận chính trị cũng phải nắm được các đặc trưng và các nguyên tắc cơ bản sau đây:

2.1. Các đặc trưng cơ bản trong giảng dạy các môn lý luận chính trị

Đặc trưng thứ nhất: Kiến thức của các môn lý luận chính trị là những kiến thức được khái quát từ trong hoạt động thực tiễn của con người, đặc biệt là từ phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản trên thế giới. Đó là những quy luật vận động và phát triển của tự nhiên, xã hội và tư duy của con người. Vì vậy, Người giảng dạy lý luận chính trị là người thuyết phục, truyền đạt lòng tin của mình cho người khác. Nhiệm vụ của người giảng viên lý luận không chỉ truyền đạt cho người học một số kiến thức nào đó về môn học, mà còn phải làm cho những nguyên lý, quy luật và những kiến thức khoa học được rút ra toát lên niềm tin sâu sắc của người giáo dục. Đây là đặc điểm riêng của giảng dạy lý luận chính trị.

Đặc trưng thứ hai: Trong giảng dạy lý luận chính trị, giảng viên phải giáo dục thuyết phục cho sinh viên tự giác giác ngộ lý tưởng của Chủ nghĩa Cộng sản, trung thành với Đảng, với đất nước, với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Điều này có nghĩa là ngoài việc trang bị kiến thức khoa học, thì giảng viên còn phải giáo dục tư tưởng, đạo đức và lối sống cho sinh viên.

Đặc trưng thứ ba: Khác với các môn khoa học chuyên ngành, trong quá trình giảng dạy các môn lý luận chính trị rất thiếu các công cụ hỗ trợ, cho nên khả năng áp dụng phương pháp giảng dạy trực quan còn hạn chế, chủ yếu là thuyết giảng, phân tích tổng hợp... Lúc ấy, người giảng viên phải dùng sức mạnh của tư duy để trừu tượng hóa các kiến thức khoa học thay thế cho các công cụ hỗ trợ khoa học nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong giáo dục. Do vậy, người giảng viên lý luận cần trang bị cho sinh viên kỹ năng này, dạy cho họ cách tư duy trừu tượng, để họ nâng cao khả năng, năng lực tư duy của mình, để họ nâng tư duy thông thường thành tư duy khoa học, nâng tư duy kinh nghiệm thành tư duy lý luận. Việc này đòi hỏi cả giảng viên và sinh viên một tinh thần nghiêm túc, sự kiên trì, nhẫn nại và sự nỗ lực cao.

2.2. Các nguyên tắc cơ bản trong giảng dạy các môn lý luận chính trị

Từ việc nắm vững các đặc trưng trên, để đạt được những thành tích tối đa trong quá trình giảng dạy các môn lý luận chính trị, người dạy nhất thiết phải quán triệt các nguyên tắc cơ bản sau:

Thứ nhất: Giữ vững tính Đảng.

Trong hoạt động của mình, người giảng viên lý luận chính trị trước hết phải tuân thủ nguyên tắc tính Đảng. Nguyên tắc tính Đảng là một trong những nguyên tắc quan trọng trong giảng dạy lý luận chính trị. V.I. Lênin nói rằng: “Triết học hiện đại nhất cũng có tính Đảng như triết học hai nghìn năm về trước, và những trường phái đấu tranh lẫn nhau là chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm, xét đến cùng là biểu hiện lợi ích của giai cấp đối nghịch nhau trong xã hội đương thời”ⁱⁱ. Luận điểm trên đây nhắc nhở chúng ta rằng, khi trình bày bất cứ một vấn đề lý luận nào, chúng ta không nên lảng tránh cuộc đấu tranh với các tư tưởng thù địch, xao lãng những yêu cầu do cuộc đấu tranh đó mang lại. Tính Đảng trước hết là luôn luôn xây dựng một quan điểm giai cấp đối với việc phân tích một hiện tượng xã hội, biết vạch rõ mối quan hệ giữa đường lối chính trị của chủ nghĩa Mác với cơ sở triết học của nó; biết nhìn nhận mọi khía cạnh chính trị ở bất cứ những hiện tượng tư tưởng tưởng chừng như tách rời khỏi hiện tượng chính trị, biết vạch rõ đường lối chính trị ở nơi mà người ta cố tình che giấu, nguy trang nó, biết làm sáng tỏ động cơ chính trị của bất kỳ một lý luận nào.

Tính Đảng trong giảng dạy lý luận chính trị còn là lòng tin của chính người giảng viên với hệ tư tưởng, với chế độ mà mình đang sống – tin vào chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tin vào chủ nghĩa xã hội. Tính không khoan nhượng của họ đối với những tư tưởng thù địch, chống phá cách mạng, xuyên tạc những tư tưởng đúng đắn. Ngoài ra, tính Đảng còn là sự say mê, sự quyết tâm, sự sáng tạo và tinh thần hăng hái của họ trong công tác giảng dạy. Nếu thiếu sự nhiệt tình, thờ ơ với công việc, sẽ làm hạn chế tác dụng tuyên truyền, giáo dục và xây dựng thế giới quan khoa học ở sinh viên.

Thứ hai: Thiết lập mối quan hệ giữa giảng dạy với nghiên cứu khoa học.

Giảng dạy và nghiên cứu khoa học có mối quan hệ mật thiết với nhau. Người giảng viên bao giờ cũng phải tiên hành thường xuyên và tích cực công tác nghiên cứu khoa học để phục vụ cho sự nghiệp giảng dạy của mình. Có như vậy, hoạt động giảng dạy mới thật sự mang lại hiệu quả, mới đào tạo được đội ngũ tri thức chất lượng cho đất nước. Mặt khác, trong quá trình giảng dạy sẽ nảy sinh nhiều vấn đề mới, và sau đó các vấn đề này lại là cơ sở của các công trình khoa học. Nếu giảng viên không nghiên cứu khoa học một cách thường xuyên và tự giác thì không truyền đạt vấn đề gì mới cho sinh viên và lúc đó họ chỉ là những người “phát ngôn viên” của giáo trình. Chính việc tiên hành thường xuyên nghiên cứu khoa học sẽ giúp giảng viên hoàn thiện nghiệp vụ sự phạm của mình. Như vậy, người dạy phải vừa là người giáo viên, vừa là nhà khoa học.

Thứ ba: Phát huy tính tích cực, sáng tạo trong quá trình giảng dạy.

Giảng dạy các môn khoa học lý luận chính trị là công việc khó, đòi hỏi giảng viên không ngừng sáng tạo để tạo hứng thú cho sinh viên trong quá trình dạy – học. Do đó, trong quá trình giảng dạy, ngoài việc trau dồi kiến thức chuyên môn, giảng viên cần phải có phương pháp tích cực, sáng tạo.

Nguyên tắc tính sáng tạo của giảng dạy đòi hỏi người giảng viên: *Một mặt*, phải truyền đạt cho người nghe một khối lượng kiến thức nhất định và những phương pháp nhận thức nhất định; *mặt khác*, rèn luyện cho họ kỹ năng áp dụng lý luận vào thực tiễn, phải quán triệt quan điểm thực tiễn. Ngoài ra, giảng viên cần hướng dẫn sinh viên tinh thần nghiên cứu tích cực, độc lập, sáng tạo. Muốn vậy, bản thân giảng viên lý luận phải biết nhìn nhận các sự kiện, các vấn đề, các biến cố... của sự sống một cách độc lập, thấu đáo; biết phân tích tỉ mỉ tình hình cụ thể để áp dụng vào công tác giảng dạy của mình.

Trong giảng dạy, giảng viên trước hết phải nắm vững từng câu, từng chữ các kết luận, định nghĩa, các phạm trù cơ bản... Nhưng trong quá trình giảng dạy, cần tránh “tính trích dẫn”, nghĩa là bài giảng chỉ được xây dựng trên một số câu trích dẫn, thiếu sự phân tích, tổng hợp của bản thân, tránh làm sao cho bài giảng không trở thành một “tuyển tập” của những lời trích dẫn.

Thứ tư: Quán triệt quan điểm thực tiễn, thiết lập mối quan hệ giữa giảng dạy với cuộc sống, với thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Các môn lý luận chính trị là sản phẩm được đúc kết từ hoạt động thực tiễn và phản ánh thực tiễn, có thể khẳng định, lý luận là “con đẻ” của thực tiễn. V.I.Lênin đã từng khẳng định:

“Quan điểm về đời sống, về thực tiễn phải là quan điểm thứ nhất và cơ bản của lý luận về nhận thức”ⁱⁱⁱ. Còn Chủ tịch Hồ Chí Minh thì chỉ rõ: “Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông”^{iv}. Quán triệt chủ nghĩa duy vật biện chứng, Hồ Chí Minh cho rằng: “Lý luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử”^v. Người dẫn lời của Xtalin khi khẳng định lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin là “Khoa học về các quy luật phát triển của tự nhiên và xã hội; khoa học về cách mạng của quần chúng bị áp bức và bị bóc lột; khoa học về thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở tất cả các nước; khoa học về xây dựng Chủ nghĩa Cộng sản”^{vi}. Trong tác phẩm Sửa đổi lối làm việc, Hồ Chí Minh nêu cụ thể: “Lý luận là đem thực tế trong lịch sử, trong kinh nghiệm, trong các cuộc đấu tranh, xem xét, so sánh thật kỹ lưỡng rõ ràng, làm thành kết luận. Rồi lại đem nó chứng minh với thực tế”^{vii}. Theo Hồ Chí Minh, để thực hiện nguyên tắc lý luận thống nhất với thực tiễn và học tập lý luận thực sự mang lại hiệu quả là “cải tạo tư tưởng, tăng cường đảng tính”, thì “cần phải có thái độ học tập cho đúng”. Trong quá trình học tập lý luận, phải thực sự khiêm tốn, “cái gì biết thì nói biết, không biết thì nói không biết. Kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn là kẻ thù số một của học tập”. Hồ Chí Minh nhắc nhở phải “nêu cao tinh thần chịu khó, cố gắng, không lùi bước trước bất kỳ khó khăn nào trong việc học tập. Trong khi học lý luận, phải nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng; phải đào sâu hiểu kỹ, không tin một cách mù quáng từng câu một trong sách, có vấn đề chưa thông suốt thì mạnh dạn đề ra và thảo luận cho vỡ lẽ. Đối với bất cứ vấn đề gì đều phải đặt câu hỏi “vì sao?”, đều phải suy nghĩ kỹ càng xem nó có hợp với thực tế không, có thật là đúng lý không, tuyệt đối không nên nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều”^{viii}. Với tầm quan trọng đó, trong quá trình giảng dạy các môn lý luận chính trị, nếu giảng viên không quán triệt quan điểm thực tiễn, không gắn lý luận với thực tiễn sinh động thì không những không đạt được yêu cầu tối đa của công tác giảng dạy là làm cho người học vận dụng tốt những kiến thức vào cuộc sống, mà yêu cầu tối thiểu của công tác này là giúp người học nắm được nội dung, tư tưởng cơ bản của môn học cũng không dễ dàng hoàn thành. Điều đó làm cho việc dạy và học các môn lý luận chính trị trở nên vô bổ.

Thứ năm: Tăng cường đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận theo hướng lấy người học làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động của người học; học phải đi đôi với hành.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở để công tác huấn luyện đạt hiệu quả, trước hết trong huấn luyện phải “thiết thực, chu đáo”. Yêu cầu này đòi hỏi những người làm công tác giảng dạy lý luận phải nghiên cứu, lựa chọn nội dung sát hợp với nhu cầu của người học, phù hợp với yêu cầu của thực tiễn công tác, đồng thời phải tiến hành đào tạo, giáo dục công phu, bảo đảm chất lượng; tránh tình trạng “việc huấn luyện còn hữu danh vô thực, làm chỉ cốt nhiều mà không thiết thực, chu đáo”^{ix}.

Do vậy, công tác giáo dục, đào tạo lý luận chính trị cho sinh viên chỉ được coi là hiệu quả, thiết thực khi: sau khi học, sinh viên không chỉ hiểu, nắm chắc những vấn đề cốt lõi về lý luận, biết nên làm gì, mà còn phải biết làm như thế nào. Điều đó đặt ra yêu cầu trong giảng dạy, truyền thụ kiến thức phải hết sức quan tâm việc phát huy vai trò “chủ thể” của

sinh viên, tránh lối truyền thụ kiến thức một chiều, áp đặt. Phải thường xuyên tìm tòi, đổi mới, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp trong giảng dạy; kết hợp sử dụng linh hoạt các phương pháp, phương tiện truyền thống và hiện đại, phù hợp với nội dung bài giảng, chuyên đề và đối tượng sinh viên.

Đặc biệt, cần tăng cường các hình thức trao đổi, thảo luận trong quá trình giảng dạy. Để tổ chức tốt các buổi thảo luận, các giảng viên cần căn cứ vào nội dung từng chuyên đề, bài giảng để thiết kế hệ thống các câu hỏi, các nội dung thảo luận một cách khoa học, phù hợp với các đối tượng khác nhau; hướng các ý kiến trao đổi, thảo luận vào việc lý giải, làm sáng tỏ những vấn đề lý luận đang đặt ra, đồng thời thông qua đó cung cấp thông tin để tiếp tục nghiên cứu, tổng kết bổ sung vào lý luận.

3. KẾT LUẬN

Tóm lại, trong quá trình đổi mới công tác giáo dục, hội nhập kinh tế thế giới hiện nay, các trường cao đẳng, đại học trên cả nước có một sứ mệnh rất quan trọng đó là đào tạo đội ngũ người lao động không chỉ giỏi về mặt chuyên môn, nghiệp vụ mà còn là nơi giáo dục, hoàn thiện nhân cách con người. Tức là, ngoài việc “dạy chữ” còn phải “trồng người”. Cho nên, đối với công tác giảng dạy các môn lý luận chính trị, giảng viên cần phải vận dụng những kiến thức lý luận gắn với cuộc sống, gắn với quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, qua đó, giáo dục cho sinh viên sự giác ngộ cộng sản và giáo dục đạo đức cách mạng cho họ. Do vậy, việc giảng dạy các môn lý luận chính trị nhất thiết phải quán triệt các đặc trưng và các nguyên tắc cơ bản nhất định.

ⁱ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn Kiện Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2011, tr. 77.

ⁱⁱ V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 23, Nxb. Tiến bộ Maxcova, 1980, tr. 55.

ⁱⁱⁱ V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 18, Nxb. Tiến bộ Maxcova, 1980, tr. 167.

^{iv} Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 496.

^v Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 497.

^{vi} Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 497.

^{vii} Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 494.

^{viii} Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 500.

^{ix} Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 46.